

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2020/HSST

Ngày: 27-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Quách Thành Trung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Thanh Sơn,

2. Ông Nguyễn Đình Công

**- Thư ký phiên tòa:** bà Lê Thị Thu Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Dương Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

**Vi Văn C** (tên gọi khác: Vi Văn L), sinh ngày 29/10/1986, tại huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: bản CK, xã VX, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa. nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: không; con bà Vi Thị L (chưa xác định được họ tên cha); có vợ và 01 con; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm, y án sơ thẩm, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp hình phạt buộc Vi Văn C phải chấp hành 02 năm 06 tháng tù theo bản án số 75/2007/HSPT ngày 09/5/2007, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/5/2009, thi hành xong các khoản án phí HSST và án phí HSPT ngày 10/3/2016. Ngày 30/6/2016, TAND huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định số 04 miễn nghĩa vụ thi hành án và ngày 08/7/2016 Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định đình chỉ thi hành án khoản tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng; bị tạm giữ từ ngày 14/7/2020 đến ngày 17/7/2020 chuyển tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* ông Vũ Ngọc Hùng, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Ông Trần Văn T (vắng mặt).

+ Ông Ngô Đình S (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 10 phút, ngày 14/7/2020, Tổ công tác của Công an phường NS, thành phố TĐ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn phường. Khi đến ngõ 1786, đường Quang Trung thuộc Tổ 19, phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, Tổ công tác phát hiện Vi Văn C đang đứng một mình có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, nên đã đến yêu cầu kiểm tra. Trong quá trình kiểm tra, Vi Văn C đã khai nhận và tự giác móc ra từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong bao thuốc lá có 01 gói heroine giao nộp cho Tổ công tác. Tại chỗ, Tổ công tác đã kiểm tra, phát hiện bên trong bao thuốc lá Thăng Long có 06 điều thuốc lá; 01 gói nhỏ bọc giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng đục, C khai nhận đó là ma túy loại heroine do C vừa mua được của một người đàn ông không quen biết với giá 500.000 đồng với mục đích mang về để sử dụng. Sau khi kiểm tra, Tổ công tác đã niêm phong vật chứng thu giữ và đưa Vi Văn C về trụ sở Công an phường Nam Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của Vi Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen bên trong có 01 sim Viettel đăng ký số thuê bao 0367098348; 01 ví màu nâu và số tiền 380.000 đồng để xác minh làm rõ. Vụ việc được Công an phường Nam Sơn chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố Tam Điệp giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành lấy chất tinh thể màu trắng thu giữ của Vi Văn C (kí hiệu M) gửi đi giám định. Tại bản kết luận giám định số 192/KLGD-PC09-MT ngày 16/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

*“Mẫu chất tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2212 (không thấy, hai nghìn hai trăm mười hai) gam, là ma túy, loại Heroine.*

*Heroine là chất ma túy thuộc Danh mục I, số thứ tự 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Tại bản cáo trạng số: 78/CT-VKS ngày 14 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Vi Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vi Văn C và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vi Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Vi Văn C từ 16 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ 14/7/2020.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng, bao gồm: số ma túy còn lại sau giám định; 01 sim Viettel đăng ký số thuê bao 0367098348; 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 06 điếu thuốc lá; 01 mảnh giấy bạc màu vàng kích thước (8 x 4,1)cm; 01 vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng ban đầu; 01 vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Vi Văn C; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình với diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo cho rằng bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa đồng ý với đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, đề nghị xem xét nhân thân của bị cáo để cho bị cáo được hưởng mức án thấp so với mức đề nghị của Đại diện viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo nhận tội và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, người làm chứng có lời khai báo xác định được chứng kiến bị cáo bị công an kiểm tra đã tự giác móc ra từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong bao thuốc lá có 01 gói heroine giao nộp cho Tổ công tác, diễn biến sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị

cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 14/7/2020, tại ngõ 1786, đường Quang Trung thuộc Tổ 19, phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, Vi Văn C có hành vi cất giữ trái phép 0,2212 gam ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi mang chất ma túy trong người để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên là trái phép, do cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện giao nộp ma túy và khai nhận hành vi phạm tội trước khi bị phát hiện, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn thuộc diện hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, đã được xóa án tích.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng, loại chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép và nhân thân của bị cáo thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đề nghị xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, đủ nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội nên cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Vi Văn C 01 ví màu nâu và số tiền 380.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại tài sản nêu trên là đúng pháp luật.

Đối với số ma túy được hoàn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành; 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 06 điếu thuốc lá; 01 mảnh giấy bạc màu vàng kích thước (8 x 4,1)cm; 01 vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng ban đầu; 01 vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Vi Văn C; 01 sim Viettel đăng ký số thuê bao 0367098348 đều không còn giá trị nên căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL màu đen thuộc quyền sở hữu của bị cáo, là công cụ bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy nên căn cứ các điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Vi Văn C khai mua của 01 người đàn ông không quen biết tên là H, không rõ đặc điểm nhân thân và địa chỉ tại khu vực tổ A, phường NS, thành phố TĐ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Bị cáo thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Vi Văn C (tên gọi khác: Vi Văn L) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2. Xử phạt bị cáo Vi Văn C 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/7/2020.**

### 3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354376100839188; số IMEI 2: 354376100839196;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 192/KLGD-PC09-MT; mẫu vật hoàn trả gồm M= 0,1349 gam, là ma túy, loại heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 vỏ phong bì giấy dán kín niêm phong còn nguyên vẹn; bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 mảnh giấy bạc màu vàng kích thước (8 x 4,1)cm; 01 vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Vi Văn C;

+ 01 vỏ phong bì giấy (một đầu đã bị xé rách) đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Vi Văn C;

+ 01 sim Viettel đăng ký số thuê bao 0367098348; trên sim có các dãy số 8984, 04800, 00365, 37643.

+ 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 06 điếu thuốc lá Thăng Long;

(Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 14/10/2020, giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

### 4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vi Văn C.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

#### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Quách Thành Trung**